

**Bộ 10 đề thi cuối học kì I – Môn Sinh học 7 (Tải nhiều nhất)****ĐỀ SỐ 1:**

SỞ GD - ĐT ...

**ĐỀ THI HKI – NĂM HỌC 2021 - 2022**

TRƯỜNG THPT ...

**MÔN SINH HỌC LỚP 7**

Mã đề thi: 001

Thời gian làm bài: 45 phút

*(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)*

Họ, tên thí sinh:.....Lớp:.....

**I. Phần trắc nghiệm** (khoanh tròn vào phương án trả lời đúng nhất)**Câu 1:** Số lớp cấu tạo của vỏ trai, ốc là:

- A. 3.      B. 4.      C. 2.      D. 4.

**Câu 2:** Giun đất có:

- A. 2 lỗ cái, 1 lỗ đực.      B. 1 lỗ cái, 2 lỗ đực.  
C. 1 lỗ cái, 1 lỗ đực.      D. 2 lỗ cái, 2 lỗ đực.

**Câu 3:** Nơi kí sinh của trùng kiết lị là?

- A. Ruột người.      B. Bạch cầu.  
C. Máu.      D. Hồng cầu.

**Câu 4:** Số đôi chân bò của nhện là:

- A. 3 đôi.      B. 6 đôi.      C. 4 đôi.      D. 5 đôi,

**Câu 5:** Cơ thể của thủy tức có dạng?

- A. Hình que.      B. Hình cầu.  
C. Hình trụ.      D. Hình dù.

**Câu 6:** Trong số đại diện giáp xác sau loài nào có kích thước nhỏ?

- A. Cua đồng đực.      B. Tôm ở nhà.  
C. Sun.      D. Mọt ẩm.

**Câu 7:** Ở phần bụng của tôm có mấy đôi chân bơi?

- A. Năm đôi.      B. Bốn đôi.  
C. Ba đôi.      D. Sáu đôi.

**Câu 8:** Đối tượng nào sau đây thuộc lớp sâu bọ phá hại cây trồng mà phải phòng trừ tiêu diệt?

A. Châu chấu.

B. Ruồi.

C. Ong mật.

D. Bọ ngựa

**Câu 9:** Mục tự bảo vệ bằng cách nào?

A. Dùng tua miệng để tấn công.

B. Tiết chất nhờn.

C. Co rút cơ thể vào trong vỏ.

D. Tung hỏa mù để chạy trốn.

**Câu 10:** Đại diện thân mềm sống ở nước ngọt?

A. Nghêu.

B. Ốc bươu vàng.

C. Sò.

D. Ốc sên.

## II. Phần tự luận

**Câu 1:** Trùng Roi giống và khác thực vật ở những điểm nào? (0,5 điểm)

**Câu 2:** San hô có lợi hay có hại? Biển nước lã có giàu san hô không? (0,5 điểm)

**Câu 3:** Do thói quen nào của trẻ em mà giun khép kín vòng đời? (0,5 điểm)

**Câu 4:** Ý nghĩa của giai đoạn trứng phát triển thành ấu trùng trong mang của trai mẹ và trong mang và da cá? Tại sao nhiều ao đào thả cá, trai không thả mà tự nhiên có? (1,5 điểm)

**Câu 5:** Kể tên một số đại diện của lớp Hình nhện? Nêu vai trò của lớp Hình nhện? (1 điểm)

**Câu 6:** Đặc điểm cấu tạo nào khiến Chân khớp đa dạng về tập tính và môi trường sống? (1 điểm)

**ĐỀ SỐ 2:**

SỞ GD - ĐT ...  
TRƯỜNG THPT ...  
Mã đề thi: 001

**ĐỀ THI HKI – NĂM HỌC 2021 - 2022****MÔN SINH HỌC LỚP 7**

Thời gian làm bài: 45 phút

*(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)*

Họ, tên thí sinh:.....Lớp:.....

**I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)****Câu 1:** Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:*1. Khi nuôi tôm người ta thường cho ăn vào lúc nào?*

- A. Khuya.    B. Trưa.  
C. Chạng vạng tối.    D. Sáng sớm.

*2. Cấu tạo vỏ trai gồm?*

- A. Lớp sừng và lớp đá vôi.  
B. Lớp đá vôi và lớp xà cừ.  
C. Lớp sừng, lớp đá vôi và lớp xà cừ.  
D. Lớp xà cừ và lớp sừng.

*3. Ở ven biển nước ta thường gặp loài ruột khoang cơ thể hình trụ, kích thước khoảng từ 2cm đến 5cm, có nhiều tua miệng xếp đối xứng và có màu rực rỡ như cánh hoa. Đó là:*

- A. Thủy tức.    B. Sứa.  
C. Hải quỳ.    D. San hô.

*4. Hình thức dinh dưỡng của trai :*

- A. Tự động.  
B. Chủ động.  
C. Vừa chủ động vừa thụ động.  
D. Cả A, B và C đều sai.

*5. Trong các nhóm động vật sau, nhóm nào toàn động vật thân mềm?*

- A. Mực, ốc, trai, sứa.  
B. Ốc, bạch tuộc, bào ngư, sò huyết.

C. Sò, thuỷ tức, ốc sên, bạch tuộc.

D. Sứa, sò, mực, ốc sên.

6. Đặc điểm chung của động vật nguyên sinh?

1. Cơ thể động vật nguyên sinh chỉ có một tế bào, thực hiện đầy đủ các chức năng sống như di chuyển, dinh dưỡng, sinh sản.

2. Động vật nguyên sinh có các bào quan khác nhau: không bào tiêu hoá, không bào co bóp, điểm mắt...

3. Phần lớn sống ở nước, một số

4. Di chuyển bằng chân giả.

5. Phần lớn sinh sản vô tính.

A. 1, 2, 3, 5.

B. 2, 3, 4, 5.

C. 1, 3, 4, 5.

D. 1, 2, 4, 5.

7. So với các sâu bọ khác, khả năng di chuyển của châu chấu hơn vì sao?

A. Có thêm đôi cánh.

B. Có đôi càng to, khoẻ.

C. Có nhiều đôi chân ngực hơn.

D. Cả A và C đúng.

8. Cơ thể châu chấu gồm?

A. Ba phần: đầu, lưng, bụng.

B. Hai phần: đầu - ngực, bụng.

C. Ba phần: đầu, ngực, bụng.

D. Hai phần: đầu, ngực - bụng.

**Câu 2:** Hãy xác định những câu sau là đúng (Đ) hay sai (S) điền vào ô trống:

Câu dẫn	Đ/S
1. Tôm là động vật chuyên ăn thực vật và hoạt động vào buổi trưa	
2. Xà cừ do lớp ngoài của áo trai tiết ra tạo thành	

- |   |  |
|---|--|
| 3. Mưa nhiều, giun đất chui lên mặt đất để lấy không khí, giun đào đất suốt đời sống của mình |  |
| 4. Trùng sốt rét do muỗi A-nô-phen truyền vào máu người                                       |  |

## II. TỰ LUẬN: (5 điểm)

**Câu 1:** Để nhận dạng châu chấu nói riêng và sâu bọ nói chung cần dựa vào những đặc điểm nào?

**Câu 2:** Nêu đặc điểm chung của Thân mềm ?

**Câu 3:** Giun đũa gây ra tác hại rất lớn đối với sức khỏe con người như thế nào?

**ĐỀ SỐ 3:**

SỞ GD - ĐT ...  
TRƯỜNG THPT ...  
Mã đề thi: 001

**ĐỀ THI HKI – NĂM HỌC 2021 - 2022**  
**MÔN SINH HỌC LỚP 7**  
Thời gian làm bài: 45 phút

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên thí sinh:.....Lớp:.....

**I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm) Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất: Câu**

**Câu 1:** Có thể xác định tuổi của trai nhờ?

- A. Căn cứ độ lớn của vỏ.
- B. Căn cứ độ lớn của thân.
- C. Căn cứ các vòng tăng trưởng trên vỏ.
- D. Cả A, B, C đúng.

**Câu 2:** Trai giữ vai trò làm sạch nước vì?

- A. Có thể lọc các cặn vụn trong nước.
- B. Lấy các cặn vụn làm thức ăn.
- C. Tiết các chất nhờn kết các cặn bã trong nước lắng xuống đáy bùn.
- D. Câu A, B, C đúng.

**Câu 3:** Cành san hô dùng để trang trí thuộc bộ phận nào?

- A. Lớp ngoài và lớp trong của san hô.
- B. Phần thịt san hô.
- C. Khung xương bằng đá vôi của san hô.
- D. Cả A và B đúng.

**Câu 4:** Loài nào của ngành ruột khoang gây ngứa và độc cho người?

- A. Thủy tức.
- B. Sứa.
- C. San hô.
- D. Hải quỳ.

**Câu 5:** Sán lông và sán lá gan được xếp chung một ngành Giun dẹp vì?

- A. Cơ thể dẹp, có đối xứng hai bên.
- B. Có lối sống kí sinh.
- C. Có lối sống tự do.

D. Sinh sản hữu tính hoặc vô tính.

**Câu 6:** Tại sao khi bị ngập nước giun thường chui lên mặt nước?

- A. Hang bị ngập nước, giun không có nơi ở.
- B. Giun không hô hấp được phải ngoi lên để hô hấp.
- C. Giun ngoi lên để tìm nơi ở khô ráo hơn.
- D. Cả B và C.

**Câu 7:** Trùng biến hình di chuyển nhờ bộ phận nào?

- A. Nhờ roi.
- B. Nhờ lông bơi.
- C. Nhờ chân giả.
- D. Không có cơ quan di chuyển.

**Câu 8?** Biện pháp để phòng bệnh kiết lị là?

- A. Ăn thức ăn không ôi thiu.
- B. Uống nước đun sôi để nguội.
- C. Ăn thức ăn nấu chín.
- D. Câu B, C đúng.

**Câu 9.** Cơ thể tôm gồm mấy phần?

- A. Phần đầu, ngực.
- B. Phần bụng.
- C. Phần đuôi.
- D. Cả A và B.

**Câu 10:** Tập tính ôm trứng của trai mẹ có ý nghĩa gì?

- A. Để cung cấp nhiệt cho trứng phát triển.
- B. Để bảo vệ trứng khỏi sinh vật khác ăn.
- C. Đó là hoạt động theo bản năng không có ý nghĩa gì đối với sự sinh trưởng và phát triển của trứng.
- D. Câu A và B đều đúng.

## II. TỰ LUẬN (5 điểm)

**Câu 1:** Cấu tạo ruột khoang sống bám và sống tự do có điểm gì chung?

**Câu 2:** Trình bày đặc điểm chung của ngành Giun dẹp?

**Câu 3:** Trình bày hình dạng và cấu tạo của cơ thể trai ? Vai trò của ngành Thân mềm trong tự nhiên.

VIETJACK.COM





C. Tôm, châu châu.

D. Cái ghè, con ve bò.

## II. TỰ LUẬN (7 điểm)

**Câu 1:** Nêu đặc điểm chung của ngành Giun đốt ?

**Câu 2:** Cơ thể tôm chia làm mấy phần ? Hãy kể tên các phần phụ và chức năng của nó?

**Câu 3:** Theo em cần có những biện pháp gì để phòng chống bệnh giun sán?

VIETJACK.COM

**ĐỀ SỐ 5:**

SỞ GD - ĐT ...  
TRƯỜNG THPT ...  
Mã đề thi: 001

**ĐỀ THI HKI – NĂM HỌC 2021 - 2022**  
**MÔN SINH HỌC LỚP 7**  
Thời gian làm bài: 45 phút

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên thí sinh:.....Lớp:.....

**I. TRẮC NGHIỆM: (4 điểm)**

**Câu 1:** Hãy lựa chọn những đặc điểm ở cột B ghép với các ngành ở cột A sao cho phù hợp và điền vào phần trả lời:

Các ngành (A)	Đặc điểm (B)	Trả lời (C)
1. Giun đất	a, Cơ thể chỉ là 1 tế bào nhưng đảm nhận mọi chức năng sống của cơ thể.	1.....
2. Chân khớp	b, Cơ thể đa bào, đối xứng 2 bên, phân đốt, có thể xoang,	2.....
3. Thân mềm	c, Cơ thể đa bào, có đối xứng 2 bên, ruột phân nhánh, chưa có hậu môn.	3.....
4. Động vật nguyên sinh	d, Cơ thể đa bào, có đối xứng hai bên, có bộ xương ngoài bằng kitin, cơ thể phân đốt, chân phân đốt.	4.....
5. Giun dẹp	e, Cơ thể đa bào, đối xứng tỏa tròn, ruột dạng ruột túi	5.....
6. Ruột khoang	g, Cơ thể đa bào, đối xứng 2 bên, thân mềm, không phân đốt, có khoang áo, hệ tiêu hoá phân hoá, thường có vỏ đá vôi.	6.....

	h, Cơ thể đa bào có đối xứng 2 bên, ruột thẳng chưa có hậu môn.	
--	---	--

**Câu 2:** Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

1. Trùng biến hình di chuyển nhờ?

- A. Nhờ roi.
- B. Nhờ lông bơi.
- C. Nhờ chân giả.
- D. Không có cơ quan di chuyển.

2. Đặc điểm khác biệt của sứa so với san hô là?

- A. Bơi lội.
- B. Sống bám.
- C. Sống đơn độc.
- D. Cả A và C đúng.

3. Giun tròn khác giun đốt ở đặc điểm nào?

- A. Cơ thể hình trụ.
- B. Thuôn hai đầu.
- C. Sống kí sinh hay tự do.
- D. Không có đốt.

4. Trai làm sạch nước như thế nào?

- A. Hút nước và lấy cặn bẩn làm thức ăn.
- B. Lọc các cặn vẩn trong nước.
- C. Tiết chất nhờn kết các cặn vẩn làm chúng lắng xuống đáy bùn.
- D. Cả A, B và C đều đúng.

5. Tôm dinh dưỡng như thế nào ?

- A. Thức ăn của tôm là động, thực vật (cả môi sống và chết).

B. Tôm nhận biết thức ăn nhờ các tế bào khứu giác trên hai đôi râu rất phát triển. Tôm dùng đôi càng bắt mồi.

C. Thức ăn qua miệng và hầu, đến dạ dày nhờ enzym từ gan tiết vào thức ăn được tiêu hoá và sự hấp thụ thức ăn xảy ra ở ruột.

D. Cả A, B và D đều đúng.

## II. TỰ LUẬN (6 điểm)

**Câu 1:** Trong số ba lớp của ngành chân khớp (Hình nhện, Giáp xác, Sâu bọ), lớp nào có giá trị thực phẩm lớn nhất? Trình bày vai trò của lớp này, lấy ví dụ.

**Câu 2:** Vì sao nói san hô chủ yếu là có lợi? Người ta sử dụng cảnh san hô để làm gì?

**Câu 3:** Trình bày hình dạng và cấu tạo của cơ thể trai? Vai trò của ngành Thân mềm trong tự nhiên.

**ĐỀ SỐ 6:**

SỞ GD - ĐT ...  
TRƯỜNG THPT ...  
Mã đề thi: 001

**ĐỀ THI HKI – NĂM HỌC 2021 - 2022**  
**MÔN SINH HỌC LỚP 7**  
Thời gian làm bài: 45 phút

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên thí sinh:.....Lớp:.....

**I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)**

**Câu 1.** Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

1. Ong mật có các tập tính là?

- A. Tự vệ, tấn công, dự trữ thức ăn.
- B. Tự vệ, tấn công, cộng sinh để tồn tại.
- C. Sống thành xã hội, chăm sóc thế hệ sau.
- D. Câu A và C.
- E. Câu B và C.

2. Cơ thể tôm sông gồm?

- A. Hai phần: đầu - ngực, bụng.
- B. Hai phần: đầu, ngực - bụng.
- C. Ba phần: đầu, ngực, bụng.
- D. Cả A, B và C đều sai.

3. Ở máu người, trùng sốt rét sinh sản như thế nào ?

- A. Trùng sốt rét chui vào kí sinh ở hồng cầu người.
- B. Chúng sử dụng hết chất nguyên sinh trong hồng cầu, sinh sản vô tính cho nhiều cá thể mới.
- C. Chúng phá vỡ hồng cầu chui ra ngoài tiếp tục vào hồng cầu khác.
- D. Cả A, B và C đều đúng.

4. Châu chấu non nở ra dù giống con trưởng thành nhưng nhỏ, chưa đủ cánh, lột xác nhiều lần mới thành con trưởng thành. Đó là hình thức:

- A. Không qua biến thái.
- B. Biến thái hoàn toàn.

C. Biến thái không hoàn toàn.

D. Cả A, B, C đều sai.

5. Cách tự vệ của mực như thế nào:

1. Hút nước vào khoang áo rồi ép mạnh áo vào bụng, nước vọt qua phễu ra ngoài, đây mực lao như mũi tên về phía trước.

2. Phun nước mực từ tuyến mực làm đen cả một vùng nước để dễ lẫn trốn

3. Mắt mực có thể nhìn rõ được phương hướng để trốn chạy an toàn.

4. Tuyến mực phun ra để đầu độc kẻ thù.

A. 1, 2, 3.

B. 2, 3, 4.

C. 1, 2, 4

D. 1, 3, 4

6. Tôm dinh dưỡng như thế nào?

A. Thức ăn của tôm là động, thực vật (cả môi sống và chết)

B. Tôm nhận biết thức ăn nhờ các tế bào khứu giác trên hai đôi râu rất phát triển. Tôm dùng đôi càng bắt mồi.

C. Thức ăn qua miệng và hầu đến dạ dày nhờ enzym từ gan tiết vào thức ăn được tiêu hoá và sự hấp thụ thức ăn xảy ra ở ruột.

D. Cả A, B và C đều đúng.

7. Tập tính bắt mồi của nhện như thế nào ?

A. Rình mồi.

B. Đuổi bắt.

C. Chăng tơ.

D. Săn tìm.

**Câu 2:** Hãy viết chữ "Đ" cho câu trả lời đúng và chữ "S" cho câu trả lời sai vào ô vuông đầu câu trong các câu sau:

Nội dung	Đ/S
1. Vòng đời của giun dẹp qua vật chủ trung gian.	
2. Giun đất bắt đầu xuất hiện hệ tuần hoàn và hệ thần kinh	
3. Các loài giun kí sinh đẻ nhiều vì môi trường dinh dưỡng của chúng phong phú	

4. Sự phát triển và tăng trưởng của ngành Chân khớp gắn liền với sự lột xác vì chúng có lớp vỏ kitin bao bọc	
5. Châu chấu hô hấp qua mang.	
6. Nhện có 2 tập tính: chăng lưới và bắt mồi	

## II. TỰ LUẬN (5 điểm)

**Câu 1:** Trình bày đặc điểm chung của ngành Chân khớp. Chúng có vai trò gì trong tự nhiên và trong đời sống con người?

**Câu 2:** Nêu ý nghĩa thực tiễn của Thân mềm. Cho ví dụ.

**Câu 3:** Trong số các đặc điểm chung của Giun tròn, đặc điểm nào dễ nhận biết chúng nhất. Hãy kể tên một số đại diện thuộc ngành Giun tròn.



**ĐỀ SỐ 7:**

SỞ GD - ĐT ...  
TRƯỜNG THPT ...  
Mã đề thi: 001

**ĐỀ THI HKI – NĂM HỌC 2021 - 2022**  
**MÔN SINH HỌC LỚP 7**  
Thời gian làm bài: 45 phút

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên thí sinh:.....Lớp:.....

**I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)**

**Câu 1:** Chọn từ hoặc cụm từ thích hợp (tiền vào ô trống (...)) thay cho các số 1, 2, 3,...trong các câu sau:

Lớp sâu bọ có... (1)... phong phú nhất trong giới Động vật (khoảng gần một triệu loài) gấp 2 - 3 lần số loài của các động vật còn lại. Hằng năm con người lại phát hiện thêm nhiều loài mới nữa. Sâu bọ phân bố ở..... (2)..... trên Trái Đất. Hầu hết chúng có thể.....(3).....và trong quá trình phát triển có (4)..... cơ thể..... (5)..... thay đổi... (6)..... nhiều lần cho đến khi trưởng thành.

**Câu 2.** Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

1. Cơ thể tôm gồm mấy phần?

- A. Phần đầu - ngực.                      B. Phần bụng.  
C. Phần đuôi.                              D. Cả A và B.

2. Cơ quan hô hấp của châu chấu là gì?

- A. Bằng hệ thống ống khí.  
B. Bằng hệ thống túi khí.  
C. Bằng mang.  
D. Cả A và B đều đúng.

3. Có thể xác định tuổi của trai nhờ?

- A. Căn cứ độ lớn của vỏ.  
B. Căn cứ độ lớn của thân.  
C. Căn cứ các vòng tăng trưởng trên vỏ.  
D. Cả A, B, C đúng.

4. Đặc điểm nào của Giun tròn khác với Giun dẹp?

- A. Sống kí sinh.
- B. Cơ thể đa bào.
- C. Ấu trùng phát triển qua nhiều giai đoạn trung gian.
- D. Có hậu môn.

5. Sự đa dạng của động vật nguyên sinh?

- 1. Đa dạng về môi trường sống (sống tự do hay kí sinh).
- 2. Cơ quan di chuyển: roi bơi, lông bơi, chân giả...
- 3. Có các bào quan khác nhau đảm nhiệm chức năng sống khác nhau
- 4. Hình dạng ổn định
- 5. Dinh dưỡng dị dưỡng

- A. 1, 2, 3, 4.
- B. 2, 3, 4.
- C. 1, 2, 4.
- D. 1, 2, 3.

**Câu 3:** Sắp xếp lại các câu sau đây sao cho đúng trình tự với các tập tính ở nhện:

Tập tính	Trình tự đúng
<p><b>1. Chăng lưới</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Chờ mồi</li> <li>b. Chăng dây phóng xạ</li> <li>c. Chăng dây khung</li> <li>d. Chăng sợi tơ vòng</li> </ul> <p><b>2. Bắt mồi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Nhện hút dịch lỏng ở con mồi</li> <li>b. Nhện ngoạm chặt mồi, chích nọc độc</li> <li>c. Tiết dịch tiêu hoá vào cơ thể mồi</li> <li>d. Trói chặt mồi, treo vào lưới để một thời gian</li> </ul>	

## II. TỰ LUẬN (5 điểm)

**Câu 1:** Trình bày vòng đời của sán lá gan. Vì sao trâu bò nước ta mắc bệnh sán lá gan nhiều?

**Câu 2:** Nêu ý nghĩa thực tiễn của Thân mềm? Cho ví dụ.

**Câu 3:**

a. Trình bày đặc điểm chung của ngành Chân khớp ?

b. Ngành Chân khớp gồm mấy lớp? Hãy sắp xếp các động vật đại diện dưới đây vào đúng lớp của nó: Tôm, bọ cạp, chuồn chuồn, mọt ẩm, con sun, ve sầu, rận nước, chân kiến, cua nhện, nhện, cái ghẻ, châu chấu, con ve bò, bọ ngựa.

**ĐỀ SỐ 8:**

SỞ GD - ĐT ...  
TRƯỜNG THPT ...  
Mã đề thi: 001

**ĐỀ THI HKI – NĂM HỌC 2021 - 2022**  
**MÔN SINH HỌC LỚP 7**  
Thời gian làm bài: 45 phút

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên thí sinh:.....Lớp:.....

**I. TRẮC NGHIỆM: (4 điểm)**

**Câu 1:** Nối tên các phần phụ của tôm ở cột A tương ứng với chức năng của chúng ở cột B rồi điền vào phần trả lời ở cột C sao cho phù hợp:

Tên các phần phụ (A)	Chức năng (B)	Trả lời (C)
1. Mắt kép	a. Bắt mồi và bò	1.....
2. Hai đôi râu	b. Giữ, xử lí mồi	2.....
3. Các chân hàm	c. Bơi, giữ thăng bằng, ôm trứng	3.....
4. Các chân ngực	d. Lái, giúp tôm nhảy	4.....
5. Các chân bụng	e. Định hướng, phát hiện mồi	5.....
6. Tâm lái	g. Bắt mồi và tự vệ	6.....

**Câu 2:** Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

1. Trong cơ thể muỗi Anôphen trùng sốt rét sinh sản hữu tính có tác hại gì đến con người?

- A. Để tăng số lượng trùng sốt rét.
- B. Làm tăng sức sống trùng sốt rét.
- C. Trở thành tác nhân gây bệnh nguy hiểm cho người.
- D. Cả A, B và C đều đúng.

2. Đặc điểm cấu tạo của hải quỳ?



**Câu 2:** Hô hấp ở châu chấu và tôm khác nhau như thế nào?

**Câu 3:** Cơ thể nhện chia làm mấy phần? Hãy kể tên các phần phụ và chức năng của nó.

VIETJACK.COM



4. Trói chặt mỗi rôi treo vào lưới để một thời gian.

## II. TỰ LUẬN (7 điểm)

**Câu 1:** Hãy kể theo thứ tự tên 5 ngành động vật mà em đã học từ đầu năm đến nay rồi xếp các động vật đại diện dưới đây vào đúng các ngành, lớp của chúng: sán lông, trùng kiết lị, muỗi, mọt, kiến, ve bò, bọ chó, con ngọc trai, hải quỳ, rươi.

**Câu 2:** Vỏ kitin ở tôm có vai trò như thế nào?

**Câu 3:** Nêu vai trò thực tiễn của lớp giáp xác, cho ví dụ minh họa.



**ĐỀ SỐ 10:**

SỞ GD - ĐT ...  
TRƯỜNG THPT ...  
Mã đề thi: 001

**ĐỀ THI HKI – NĂM HỌC 2021 - 2022**  
**MÔN SINH HỌC LỚP 7**  
Thời gian làm bài: 45 phút

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên thí sinh:.....Lớp:.....

**I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm) Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:**

**Câu 1:** Những thân mềm nào dưới đây có hại?

- A. Ốc sên, trai, sò.
- B. Ốc sên, ốc đĩa, ốc bươu vàng.
- C. Mực, hà biển, hén.
- D. Ốc gạo, mực, sò.

**Câu 2:** Hình thức di chuyển thể hiện bản năng tự vệ của tôm là?

- A. Bơi lùi, bơi tiến.
- B. Bơi lùi, bò.
- C. Bơi, bò, nhảy.
- D. Bơi lùi, nhảy.

**Câu 3:** Đặc điểm cơ bản để nhận dạng giun đốt ngoài tự nhiên là?

- A. Cơ thể thuôn nhọn hai đầu.
- B. Cơ thể hình giun, phân đốt
- C. Cơ thể dẹp.
- D. Cơ thể hình trụ tròn.

**Câu 4:** Trùng kiết lị vào cơ thể bằng con đường nào?

- A. Trùng kiết lị qua ruồi.
- B. Trùng kiết lị qua con đường tiêu hóa.
- C. Bào xác qua con đường tiêu hóa.
- D. Trùng kiết lị qua muối ớt.

**Câu 5.** Cơ thể thủy tức có đặc điểm?

- A. Đối xứng tỏa tròn.
- B. Cơ thể dẹp và đối xứng hai bên.
- C. Không có hình dạng nhất định.

D. Đối xứng hai bên;

**Câu 6:** Giun đũa kí sinh ở?

- A. Ruột già người. B. Manh tràng người.  
C. Ruột non người. D. Dạ dày người.

**Câu 7:** Nêu đặc điểm cơ thể tôm?

- Cơ thể tôm gồm hai phần: Phần đầu - ngực, phần bụng
  - Phần đầu - ngực có các bộ phận: gai nhọn, đôi mắt kép, hai đôi râu, miệng, các đôi chân ngực.
  - Phần bụng có các đôi chân bụng
  - Vỏ bọc cơ thể bằng chất kitin có tẩm canxi nên rất cứng là nơi bám cho các cơ và thành vỏ bảo vệ cơ thể.
- A. 1, 2, 3, 4. B. 2, 3, 4, 5.  
C. 1, 2, 4, 5. D. 1, 2, 3, 5.

**Câu 8:** Cách tính tuổi của trai là?

- A. Căn cứ vào độ lớn của thân trai.  
B. Căn cứ vào độ lớn của vỏ trai.  
C. Căn cứ vào các vòng tăng trưởng trên vỏ trai.  
D. Cả A, B và C đều đúng.

**Câu 9:** Cách tự vệ của ốc sên là?

- A. Co rút cơ thể vào trong vỏ.  
B. Có lưới bào để tấn công kẻ thù.  
C. Tiết chất nhờn làm kẻ thù không ăn được.  
D. Cả A, B và C đều đúng.

**Câu 10:** Trùng kiết lị có kích thước như thế nào?

- A. Lớn hơn hồng cầu.  
B. Bé hơn hồng cầu.  
C. Bằng tiểu cầu.  
D. Câu B, C đúng.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1:** Vai trò của ngành động vật nguyên sinh trong tự nhiên và trong đời sống con người.

**Câu 2:** Nêu cấu tạo ngoài của châu chấu.

**Câu 3:** Kể tên các bộ phận của hệ tiêu hoá châu chấu và cho biết thức ăn được tiêu hóa như thế nào?

VIETJACK.COM